

Số: 276/KH-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 15 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 02/CTr-BCH, ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, của Tổng Liên đoàn, trọng tâm là đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm chăm lo, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn tỉnh Lai Châu vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Là cơ sở để LĐLĐ các huyện, Thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức xây dựng kế hoạch thực hiện tại cấp mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện ở CĐCS.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh trong toàn hệ thống, nỗ lực phấn đấu góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu hàng năm

1.1. Phần đầu có 98% trở lên đoàn viên, CCVCLĐ được tham gia học tập, quán triệt về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

1.2. Phần đầu 75% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại, thương lượng và ký kết được thoả ước lao động tập thể; 98% trở lên cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; 100% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn có từ 10 lao động trở lên tổ chức hội nghị người lao động và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

1.3. Phần đầu có 20% số đoàn viên trở lên được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp; 100% đoàn viên được thăm hỏi, tặng quà khi có hoàn cảnh khó khăn; 80% trở lên đoàn viên, CNVCLĐ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

1.4. Phần đầu có 75% trở lên công đoàn các cấp đề xuất, tham gia với cơ quan chức năng và chuyên môn cùng cấp xây dựng chính sách, các quy chế, quy định về đào tạo chuyển đổi nghề; tuyên truyền, vận động 80% trở lên đoàn viên ở doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

1.5. Phần đầu bình quân mỗi năm các cấp công đoàn kết nạp mới 200 đoàn viên công đoàn; giới thiệu ít nhất 500 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

1.6. Phần đầu có 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 85% CĐCS đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.7. CĐCS được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn của đơn vị; 100% các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được kiểm tra quyết toán tài chính đồng cấp.

1.8. Phần đầu 100% CĐCS khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, 70% trở lên CĐCS ngoài khu vực Nhà nước đủ điều kiện thành lập được Ban nữ công quân chủng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Chỉ tiêu theo giai đoạn

*** Đến năm 2023:**

- Phần đầu 85% doanh nghiệp có sử dụng từ 10 lao động trở lên thành lập CĐCS.

- Phần đầu 75% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thoả ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 65% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng có đại diện công đoàn tham gia.

- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 95% trở lên so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn.

*** Đến năm 2025:**

- Phần đầu các doanh nghiệp có 25 công nhân lao động trở lên có tổ chức công đoàn.

- Phần đầu 80% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thoả ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 70% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng có đại diện công đoàn tham gia.

- Phần đầu hoàn thiện xây dựng thiết chế nhà thi đấu thể dục thể thao LĐLĐ tỉnh.

*** Đến năm 2030:**

- Phần đầu có trên 25.000 đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của tổ chức Công đoàn trong tỉnh.

- Phần đầu có từ 85% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thoả ước lao động tập thể.

- Phần đầu có ít nhất 75% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng có đại diện công đoàn tham gia.

*** Đến năm 2045:**

- Hầu hết công nhân, lao động tại cơ sở là đoàn viên Công đoàn Việt Nam; 100% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thoả ước lao động tập thể.

- Phần đầu có 100% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng có đại diện công đoàn tham gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần dân tộc, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ tỉnh Lai Châu lớn mạnh

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo đối với cấp ủy, chính quyền tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của

Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, các chỉ thị, nghị quyết khác có liên quan. Chủ động đề xuất và tham gia kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về công nhân, công đoàn.

- Chủ động phối hợp tuyên truyền để người sử dụng lao động, công nhân, người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất an ninh, trật tự.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”. Triển khai sâu rộng chủ đề toàn khóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử của đất nước, của Đảng, của tổ chức Công đoàn Việt Nam và của tỉnh Lai Châu. Qua đó, giúp đoàn viên, CNVCLĐ nhận thức sâu sắc, toàn diện về giai cấp, về Đảng, về chế độ, về Công đoàn và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam; khích lệ lòng yêu nước, khát vọng phát triển, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử đất nước, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội cho CNVCLĐ; hiểu biết, tôn trọng và chấp hành pháp luật, tích cực bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững bản lĩnh chính trị, tăng sức đề kháng đối với các văn hóa phẩm độc hại, thông tin tiêu cực chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ đoàn viên, CNVCLĐ với tổ chức Công đoàn Việt Nam và khối đại đoàn kết các dân tộc. Tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lôi kéo, kích động

công nhân, lao động ngừng việc tập thể, khiếu kiện trái pháp luật, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

- Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hình thức tuyên truyền, thông tin của tổ chức Công đoàn tỉnh. Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác thông tin, tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội.

2. Tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; phát triển đa dạng, hiệu quả các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động

- Kịp thời đề xuất, tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung kịp thời các quy định, chế độ chính sách về lĩnh vực lao động, bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, không để các tổ chức, cá nhân lợi dụng vi phạm quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về lao động và công đoàn, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Chủ động đề xuất với UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh ký kết các chương trình, quy chế phối hợp, kế hoạch hoạt động nhằm kịp thời chăm lo, bảo vệ quyền lợi, giải quyết những vấn đề khó khăn, bức thiết của đoàn viên, CNVCLĐ.

- Đề xuất với UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan có cơ chế, chính sách hỗ trợ làm nhà ở công vụ cho công chức, viên chức đang công tác, làm việc tại địa bàn vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện cho CNVCLĐ yên tâm công tác, cống hiến lâu dài cho tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội xây dựng chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh tổng hợp nhằm chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên. Tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình có hiệu quả như: Chương trình “Phúc lợi đoàn viên”; Chương trình “Tết Sum vầy”, hoạt động “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động”; Quỹ “Xã hội công đoàn tỉnh”...

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn pháp luật Công đoàn các cấp nhằm nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động để thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Chủ động đề xuất với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, với tỉnh, các cơ quan quan tâm hỗ trợ kinh phí để tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động; cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện thiết chế văn hóa, thể thao tại tỉnh, các huyện để tạo sân chơi đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế; phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo và tổ chức hoạt động công đoàn theo hướng khoa học, sáng tạo, hướng về cơ sở, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tập trung nguồn lực cho cơ sở; coi trọng phối hợp, tập trung giám sát và phản biện xã hội. Trong tổ chức hoạt động công đoàn, phải lấy nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của tập thể đoàn viên, người lao động làm cơ sở xác định nội dung; lấy việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích của người lao động làm mục tiêu hoạt động. Từ mục tiêu và nội dung được xác định, hình thành phương thức hoạt động phù hợp, đảm bảo thiết thực hiệu quả, nâng cao uy tín và sức mạnh của tổ chức công đoàn; xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức công đoàn để Công đoàn tỉnh thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động.

- Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ công đoàn các cấp theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp công đoàn, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bám sát chỉ đạo của Tổng Liên đoàn để nghiên cứu thành lập CĐCS ngoài Nhà nước có ít đoàn viên theo hướng linh hoạt, ghép CĐCS theo lĩnh vực, ngành nghề phù hợp đáp ứng nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn ngành trung ương đóng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động. Đổi mới việc theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Tập trung củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động CĐCS nhất là trong các doanh nghiệp.

- Các cấp công đoàn triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước; thực hiện quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, để công nhân lao động thấy rõ quyền, lợi ích khi gia nhập tổ chức công đoàn; đổi mới công tác vận động, thuyết phục để người sử dụng

lao động hiểu đúng về tổ chức công đoàn, ủng hộ thành lập công đoàn tại cơ sở, bảo đảm quyền của người lao động được tham gia hoạt động trong tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bảo đảm về số lượng, chất lượng, có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, truyền cảm hứng, tập hợp, đoàn kết CNVCLĐ. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín cao, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động quần chúng, nhất là vận động người lao động và chủ doanh nghiệp. Đề xuất với cấp ủy các cấp quan tâm cơ cấu cấp ủy có cán bộ trưởng thành từ phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng để cán bộ công đoàn được phát triển, trưởng thành. Tích cực đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cán bộ công đoàn, nhất là cấp cơ sở; kiên quyết chống quan liêu, hình thức và bệnh thành tích...

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ. Quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công nhân, công đoàn trong tình hình mới. Làm tốt công tác dự báo, kịp thời xử lý các tình huống, vấn đề mới phát sinh.

4. Phát huy vai trò nòng cốt trong tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy lãnh đạo công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng với tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp; thường xuyên phối hợp với cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố để tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quan tâm thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các cấp Công đoàn chủ động bám sát quy định Điều lệ Đảng, tranh thủ ý kiến của cấp ủy để có quy định cụ thể trách nhiệm của ban chấp hành CĐCS trong việc bảo đảm, giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên, CNVCLĐ ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đoàn viên, công nhân lao động; đề nghị với cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan chuyên môn quan tâm quy hoạch, đào tạo, bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ ưu tú, đủ tiêu chuẩn tham gia cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân các cấp, bổ nhiệm làm lãnh đạo địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị và quản lý doanh nghiệp.

- Phối hợp cùng cơ quan chức năng tham gia vào quá trình thực thi pháp luật bảo đảm để tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt

động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật. Phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

- Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên và kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và tổ chức công đoàn gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Thực hiện tốt việc phát hiện, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cấp ủy đảng, chính quyền và công đoàn các cấp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”. Công đoàn từng cấp căn cứ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động để tổ chức giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chế độ chính sách cho CNVCLĐ tại địa phương, đơn vị theo quy định.

- Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Ban hành Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Công đoàn các cấp ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình tham gia góp ý đối với cấp ủy Đảng, chính quyền, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng, đúng quy định.

- Các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch, phối hợp với các đoàn thể quan tâm chăm lo, bồi dưỡng, giúp đỡ để giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng xem xét kết nạp, đặc biệt là đoàn viên là công nhân trực tiếp sản xuất trong các doanh nghiệp. Hằng năm, các cấp Công đoàn phấn đấu giới thiệu 500 đoàn viên ưu tú để Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

5. Nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, vận động đoàn viên, CNVCLĐ thi đua học tập, lao động sáng tạo, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Chỉ đạo các cấp công đoàn chủ động xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp với người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh

nghiệp nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua, gắn với thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, hướng mạnh về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị tại ngành, địa phương, doanh nghiệp và chủ đề thi đua giai đoạn 2020-2025 là “Đổi mới sáng tạo, thi đua thúc đẩy năng suất lao động, phát triển bền vững đất nước” để triển khai tại đơn vị cho phù hợp, đạt hiệu quả.

- Đổi mới việc phát động và triển khai phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp từng đối tượng, lĩnh vực làm cho phong trào thi đua thấm sâu vào từng tổ chức Công đoàn, đoàn viên và người lao động. Gắn tiêu chí thi đua với triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của CNVCLĐ. Nâng cao trách nhiệm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, nhất là cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp. Theo dõi, lựa chọn, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả để nhân rộng, học tập và làm theo.

- Triển khai đồng bộ các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do UBND tỉnh và Tổng Liên đoàn phát động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, phong trào “cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, cuộc vận động 5 không của Tổng Liên đoàn, phong trào “giỏi việc nước, đảm việc nhà” ... phù hợp với từng đối tượng, trọng tâm là “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác.

- Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá, tổng kết phong trào thi đua; tiến hành biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, trọng tâm là người lao động trực tiếp và các tập thể lao động quy mô nhỏ. Chú trọng phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả, lan tỏa trong các cấp công đoàn và toàn xã hội.

6. Xây dựng nguồn lực tài chính để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

- Tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền và chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; khen thưởng

các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thu kinh phí công đoàn đạt kết quả theo quy định của Tổng Liên đoàn. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiến nghị xử lý vi phạm trong việc trích nộp kinh phí công đoàn của các đơn vị, doanh nghiệp. Đổi mới thu đoàn phí công đoàn theo hướng tiện lợi, ứng dụng công nghệ; phấn đấu tăng tỷ trọng thu đoàn phí công đoàn trong cơ cấu thu.

- Chủ động phối hợp, đề nghị với các đơn vị, các huyện, thành phố, doanh nghiệp hỗ trợ nguồn lực để công đoàn các cấp tổ chức các hoạt động nhất là chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ khó khăn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn và UBND tỉnh, bảo đảm sử dụng tài chính, tài sản hiệu quả, công khai, minh bạch. Thực hiện công khai thu, chi tài chính công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn đến CĐCS, CNVCLĐ.

- Thực hiện các nội dung chi, định mức, đối tượng chi, cơ cấu chi tại các cấp công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn, chú trọng chi cho nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ công đoàn và người lao động; sử dụng có hiệu quả hoạt động của các thiết chế công đoàn hiện có; hoàn thiện đầu tư xây dựng nhà thi đấu thể dục, thể thao LĐLĐ tỉnh và các hạng mục phụ trợ: Sân bóng đá, bóng chuyền, sân tennis... ngoài nhà đồng bộ đáp ứng nguyện vọng nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đoàn viên, người lao động. Định kỳ thực hiện tốt việc kiểm tra, kiểm soát công tác thanh toán, quyết toán theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn, Kế hoạch này và tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống Công đoàn tỉnh.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động Công đoàn hàng năm phải bám sát kế hoạch và các chủ trương chỉ đạo của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn để cụ thể hóa thành các chỉ tiêu, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu cho sát tình hình thực tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch của các cấp công đoàn; tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc tỉnh trong việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

2. Các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban Tuyên giáo - Nữ công: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn, Kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết đến các cấp Công đoàn, cán bộ, đoàn viên, CCVCLĐ. Chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch; tham mưu việc sơ, tổng kết theo yêu cầu.

- Ban Tổ chức - Kiểm tra: Hướng dẫn, Theo dõi, đôn đốc, công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh. Chủ trì phối hợp với các Ban LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ Công đoàn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn các cấp có trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Ban Chính sách pháp luật và quan hệ lao động: Hướng dẫn hình thức tư vấn pháp luật (miễn phí) với người lao động và đoàn viên Công đoàn; cách thức xây dựng, thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT; xây dựng quy chế dân chủ cơ sở và đối thoại tại nơi làm việc. Chủ động nắm tình hình thành lập tổ chức của người lao động và theo dõi, tổng hợp tình hình quan hệ lao động báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh theo yêu cầu.

- Văn phòng: Tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đảm bảo công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn đúng quy định; sử dụng có hiệu quả tài chính, cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, thể thao hiện có để đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, người lao động; đề xuất các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí, đoàn phí công đoàn, khen thưởng các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thu kinh phí công đoàn đạt kết quả theo quy định của Tổng Liên đoàn

3. LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức

- Chủ động tham mưu với cấp ủy cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của LĐLĐ tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị; định kỳ sơ, tổng kết theo đúng quy định.

- Tập trung đổi mới nội dung, hình thức hoạt động đa dạng hoá phương thức phát triển đoàn viên theo hướng có sự tham gia tích cực của người lao động vào quá trình vận động thành lập CĐCS. Hướng dẫn CĐCS đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện cho người lao động ở những nơi chưa có tổ chức Công đoàn.

4. Công đoàn cơ sở

- Ban Chấp hành CĐCS chủ động triển khai, cụ thể hóa các chủ trương chỉ đạo của công đoàn cấp trên vào điều kiện thực tế của đơn vị cho phù hợp. Tăng cường tuyên truyền vận động đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, quy định; vận động người lao động chưa là đoàn viên tự nguyện tham gia tổ chức Công đoàn, nâng cao tỷ lệ đoàn viên trên tổng số công nhân lao động ở doanh nghiệp.

- Chủ động, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS theo phương châm các hoạt động phải xuất phát từ nguyện vọng của đoàn viên, có lợi cho đoàn viên, đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát triển hài hòa, tiến bộ. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; mở rộng hình thức tập hợp người lao động từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể Chính trị tỉnh;
- Các Sở, Ngành tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Đảng bộ tỉnh;
- Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh;
- Văn phòng, các Ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức;
- Lưu: Ban TC-KT, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thiện